TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1519/QĐ-EVNNPC

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2027 cho Công ty Điện lực Thanh Hóa

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

Căn cứ các Quyết định số 261/QĐ-EVN ngày 15/7/2019 của HĐTV Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực miền Bắc, Quyết định số 115/QĐ-HĐTV ngày 05/8/2022 và Quyết định số 125/QĐ-HĐTV ngày 16/5/2025 của HĐTV Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-HĐTV ngày 21/7/2026 của HĐTV Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc ban hành Quy chế phân cấp của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc;

Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐTV ngày 05/8/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc thông qua chủ trương đầu tư danh mục dự án đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2027 cho các Công ty Điện lực.

Theo đề nghị của ông Trưởng ban Kế hoạch Tổng công ty Điện lực miền Bắc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt danh mục, tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2027 cho Công ty Điện lực Thanh Hóa 17 công trình với tổng mức đầu tư là 219.315 triệu đồng, tạm giao KHV năm 2026 là 8.773 triệu đồng.

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Công ty Điện lực Thanh Hóa làm chủ đầu tư thực hiện lập, phê duyệt thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu theo đúng thẩm quyền, quy định hiện hành về ĐTXD của Nhà nước, EVN, Quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ và ủy quyền cho Chủ tịch/Giám đốc các Đơn vị thành viên thuộc EVNNPC trong công tác chuẩn bị dự án và thực hiện dự án đầu tư, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ Tổng công ty giao.

Điều 3. Ông Giám đốc Công ty Điện lực Thanh Hóa, Trưởng các ban chức năng Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐTV (để b/c);
- PTGĐ Vũ Anh Phương (để c/đ);
- Các Ban: KT, TCKT, ĐT, QLĐT;
- Lưu: VT, KH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100100417 - C.T.N.N
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
P. BA ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Đức Thiện

Phụ lục
DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐTXD BỔ SUNG NĂM 2027 - CÔNG TY ĐIỆN LỰC THANH HÓA

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
	Tổng cộng		**219.315**	**8.773**	**6.579**	**2.193**	
1	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực Điện lực Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 0,15 km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 1,82 km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,5km cáp ngầm 35kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-40,5kV. - XDM 1,05km cáp ngầm 22kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-24kV - XDM 11 TBA gồm: 01 TBA 250kVA-35/0,4kV + 01 TBA trụ 250kVA-35/0,4kV + 06 TBA 250kVA-22/0,4kV +02 TBA 400kVA-22/0,4kV + 01 TBA trụ 250kVA-22/0,4kV. - XDM 1,93km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2 đến 150mm2 và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120. - XDM 0.24km đường dây 0,4kV sử dụng cáp ngầm hạ thế Cu/XLPE/DSTA/4x240mm2 - Cải tạo 18,72km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120.	16.653	666	500	167	Quý III/2027
2	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	.- XDM 3,3km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 04 TBA gồm: 01 TBA 100kVA-35/0,4kV + 3 TBA 180kVA-35/0,4kV. - XDM 0,8km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 16,64km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	10.292	412	309	103	Quý III/2027

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
3	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,18 km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,5km cáp ngầm 22kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-24kV. - XDM 04 TBA gồm: 03 TBA 180kVA-22/0,4kV + 01 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 6,17km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2, và dây bọc đơn pha AV-120mm2. - Cải tạo 6,72km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95. - Thay thế 02 tủ hạ thế 0,4kV	12.090	484	363	121	Quý III/2027
4	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,408km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 8,844km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95. - Thay thế 01 tủ hạ thế 0,4kV	3.404	136	102	34	Quý III/2027
5	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 5,22 km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 05 TBA gồm: 03 TBA 250kVA-35/0,4kV + 02 TBA 180kVA-35/0,4kV. - XDM 2,0km đường dây 0,4kV sử dụng cáp vặn xoắn 0,6/1kVAl/XLPE tiết diện 95-150mm² và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120. - Cải tạo 7,2km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120	11.324	453	340	113	Quý III/2027
6	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Đông Điện lực Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 2.45 km đường dây 35kV dây nhôm lõi tiết diện 70mm2. - XDM 1,2km cáp ngầm 35kV sử dụng cáp AL/XLPE/CTS/DSTA/PVC-W 3x95mm2-35kV. - XDM 07 TBA 250kVA-35/0,4kV. - XDM 3,04km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2.	15.328	613	460	153	Quý III/2027

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
		- Cải tạo 14,12km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120 (Trong đó tận dụng dây thu hồi 6,68km)					
7	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực và giảm TTĐN năm 2027 Điện lực Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,33 km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 1,296km cáp ngầm 35kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-40,5kV. - XDM 08 TBA gồm: 03 TBA 100kVA-35/0,4kV + 04 TBA 180kVA-35/0,4kV + 01 TBA 180kVA-22/0,4kV. - XDM 4,93km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 17,958km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	15.309	612	459	153	Quý III/2027
8	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,45km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,48km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 06 TBA gồm: 01 TBA 250kVA-35/0,4kV và 05 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 1,41km đường dây 0,4kV sử dụng cáp vặn xoắn 0,6/1kVAl/XLPE tiết diện 95-150mm² và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120. - Cải tạo 11,11km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70 đến 120	9.737	389	292	97	Quý III/2027
9	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Nam Điện lực Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 5,2 km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 1,75km cáp ngầm 22kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-24kV. - XDM 12 TBA gồm: 10 TBA 180kVA-22/0,4kV + 02 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 2,5km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 3,9km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng	15.501	620	465	155	Quý III/2027

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
		cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.					
10	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 0,5 km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 2,02 km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 05 TBA gồm: 01 TBA 180kVA-35/0,4kV + 04 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 2,02km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 6,447km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	8.965	359	269	90	Quý III/2027
11	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Nam Điện lực Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 4,47km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 0,5km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. + 0,34km cáp ngầm 22kV Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-95 - XDM 08 TBA gồm: 03 TBA 100kVA-35/0,4kV + 03 TBA 180kVA-35/0,4kV + 02 TBA 180kVA-22/0,4kV. - XDM 3,4km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 19,22km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	14.842	594	445	148	Quý III/2027
12	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,7km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 0,18km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,5km cáp ngầm 35kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-40,5kV. - XDM 0,82km cáp ngầm 22kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-24kV. - XDM 06 TBA gồm: 02 TBA 180kVA-35/0,4kV + 01 TBA 250kVA-35/0,4kV + 02 TBA 180kVA-22/0,4kV + 01 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 1,69km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn	12.093	484	363	121	Quý III/2027

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
		0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 13,27km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.					
13	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Bắc Điện lực Yên Định, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,435km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 0,43km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,25km cáp ngầm 35kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-40,5kV. - XDM 07 TBA gồm: 01 TBA 100kVA-35/0,4kV + 01 TBA 180kVA-35/0,4kV + 03 TBA 250kVA-35/0,4kV + 02 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 4,38km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 7,97km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	10.575	423	317	106	Quý III/2027
14	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Tây Điện lực Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 2,15 km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 2,35 km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,9km cáp ngầm 22kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-24kV. - XDM 11 TBA gồm: 05 TBA 180kVA-35/0,4kV + 01 TBA 100kVA-22/0,4kV +04 TBA 180kVA-22/0,4kV + 01 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 1,8km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 4,1km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	12.095	484	363	121	Quý III/2027

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
15	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Nam Điện lực Yên Định, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 3,3km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 1,0km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 11 TBA gồm: 03 TBA 180kVA-35/0,4kV + 04 TBA 250kVA-35/0,4kV + 04 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 7,76km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 17,86km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	19.099	764	573	191	Quý III/2027
16	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Đông Điện lực Yên Định, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,25km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 0,65km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 0,6km cáp ngầm 35kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-40,5kV. - XDM 0,3km cáp ngầm 22kV sử dụng cáp Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-3x95-24kV. - XDM 09 TBA gồm: 01 TBA 180kVA-35/0,4kV + 05 TBA 250kVA-35/0,4kV + 01 TBA 180kVA-22/0,4kV + 02 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 4,68km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 17,06km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.	15.638	626	469	156	Quý III/2027
17	Đầu tư, cải tạo lưới điện trung hạ thế khu vực phía Tây Điện lực Yên Định, tỉnh Thanh Hóa năm 2027	- XDM 1,35km đường dây 35kV dây nhôm lõi thép tiết diện 70mm2. - XDM 1,85km đường dây 22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 70mm2. - XDM 10 TBA gồm: 02 TBA 180kVA-35/0,4kV + 03 TBA 250kVA-35/0,4kV + 03 TBA 180kVA-22/0,4kV + 02 TBA 250kVA-22/0,4kV. - XDM 4,67km đường dây 0,4kV sử dụng cáp nhôm vặn xoắn 0,6/1kV-AL/XLPE tiết diện 120mm2. - Cải tạo 23,04km đường dây 0,4kV từ dây 25mm đến dây 50mm	16.369	655	491	164	Quý III/2026

TT	Danh mục	Quy mô đầu tư *(sơ bộ)*	Sơ bộ TMĐT	Giá trị KHV năm 2026 *(tạm tính)*			Tiến độ HT
				Tổng	TDTM	KHCB	
		bằng cáp vặn xoắn 0,6/1kV-Al/XLPE tiết diện 70mm2 đến 120mm2 và dây bọc đơn pha AV-70, 95.					

Ghi chú:

- Sơ bộ tổng mức đầu tư đã bao gồm chi phí dự phòng. Tổng mức đầu tư và tiến độ hoàn thành sẽ được chuẩn xác khi phê duyệt dự án.
- Yêu cầu đơn vị chuẩn xác lại cơ cấu vốn, kế hoạch giải ngân sau khi phê duyệt kết quả đấu thầu các gói thầu xây lắp, thiết bị và kiến thiết cơ bản khác.